

**ĐẢNG BỘ TỈNH BÌNH DƯƠNG  
ĐẢNG ỦY KHỐI CÁC CƠ QUAN  
VÀ DOANH NGHIỆP TỈNH**

**ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM**  
Bình Dương, ngày 5 tháng 8 năm 2019

Số <sup>\*</sup> 169 - CV/ĐUK  
V/v tuyên truyền công tác  
phòng, chống thiên tai

**Kính gửi:** Cấp ủy các chi, đảng bộ cơ sở

Căn cứ công văn số 1693-CV/BTGTU ngày 30/7/2019 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy về việc tuyên truyền công tác phòng, chống thiên tai. Nhằm tạo sự thống nhất về tư tưởng, nhận thức trong cán bộ công chức, viên chức, đảng viên, đoàn viên, học sinh, sinh viên, người lao động về công tác phòng, chống thiên tai. Ban Thường vụ Đảng ủy khối các Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh đề nghị các đồng chí căn cứ nội dung đề cương, chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Các đ/c UVBCHDBK,
- Lưu VP, TC-TG. Toàn



**Nguyễn Thị Xuân Mai**



## ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN

**KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI NĂM 2018,  
NHIỆM VỤ NĂM 2019**

### **I. TÌNH HÌNH THIÊN TAI TRÊN THẾ GIỚI, KHU VỰC VÀ VIỆT NAM**

#### **1. Thế giới và khu vực**

Năm 2018, thiên tai trên thế giới và khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp với 281 trận thiên tai, trong đó: 108 trận lụt, lũ quét; 20 trận động đất, sóng thần và nhiều loại hình thiên tai khác; thiệt hại kinh tế ước tính 146 tỷ USD.

Các loại hình thiên tai liên quan đến khí hậu chiếm tỷ lệ lớn trong năm 2018, như: Lũ lụt đồng thời trên 283 con sông/23 tỉnh của Trung Quốc làm 99 người chết, mất tích, hơn 23 triệu người bị ảnh hưởng, thiệt hại ước tính 3,87 triệu USD; 02 trận sóng thần tại Indonesia làm 3.258 người chết và mất tích, 1.485 người bị thương; mưa lớn gây vỡ đập trên sông Mê Kông tại Lào làm 158 người chết và mất tích, ảnh hưởng đến hơn 7.000 hộ dân; nắng nóng, hạn hán lịch sử ở Châu Âu, Nam Mỹ, Úc, Nam Phi và nhiều nơi trên thế giới.

#### **2. Việt Nam**

Tại Việt Nam, thiên tai năm 2018 không diễn ra dồn dập và khốc liệt như năm 2017 nhưng vẫn là năm có nhiều thiên tai lớn cùng những yếu tố cực đoan, dị thường diễn ra trên khắp các vùng miền trên cả nước với 16/21 hình thái thiên tai, cụ thể: 14 cơn bão và áp thấp nhiệt đới, 212 trận giông, lốc sét; 15 trận lũ quét, sạt lở đất lớn; 09 đợt gió mạnh trên biển; 04 đợt rét đậm, rét hại; 11 đợt nắng nóng; 23 đợt không khí lạnh; 30 đợt mưa lớn trên diện rộng; lũ thượng nguồn sông Cửu Long kéo dài và ở mức cao nhất kể từ năm 201; triều cường vượt mốc lịch sử tại một số tỉnh Nam Bộ; sạt lở bờ sông, bờ biển diễn ra nghiêm trọng tại đồng bằng sông Cửu Long và các tỉnh ven biển miền Trung.

Thiệt hại do thiên tai gây ra đã giảm nhiều so với những năm gần đây, cụ thể năm 2018 có: 224 người chết và mất tích (92 người do mưa lũ (chiếm 41%); 82 người do lũ quét, sạt lở đất (chiếm 37%); 1.967 nhà bị đổ, trôi; 31.335 nhà bị ngập, hư hỏng và di dời khẩn cấp; 261.377 ha lúa và hoa màu bị ngập, thiệt hại; 43.159 ha cây công nghiệp, cây ăn quả bị đổ, gãy; 29.400 con gia súc và 774.427 con gia cầm bị chết; 11.900 ha nuôi trồng thủy sản bị thiệt hại; 884 km đê, kè, kênh mương, bờ bao và 8,4 triệu m<sup>3</sup> đất đá đường quốc lộ, tỉnh lộ và đường giao thông nông thôn bị sạt trượt; hơn 86 km bờ sông, bờ biển bị sạt lở; 107 tàu thuyền bị chìm do bão, áp thấp nhiệt đới trong tổng số 467 tàu, thuyền bị chìm. Tổng thiệt hại về kinh tế ước gần 20.000 tỷ đồng.

Bên cạnh những thiệt hại về vật chất nêu trên, thiên tai cũng đã làm đình trệ sản xuất, cản trở giao thương, làm gián đoạn việc cung cấp dịch vụ thiết yếu tại nhiều khu vực, nhất là khu vực Bắc Trung Bộ, khu vực đồng bằng sông Cửu Long.



Những tháng đầu năm 2019, thiên tai đã xảy ra ở khắp các vùng miền trên cả nước: mưa lớn cục đoạn, mưa đá, giông lốc, sạt lở bờ sông, bờ biển,... nhất là tại khu vực miền núi phía Bắc, gây thiệt hại người và tài sản. Gần đây nhất, từ ngày 25/5 đến ngày 01/6, các tỉnh miền núi phía Bắc đã có mưa to đến rất to, gây lũ, ngập lụt, sạt lở đất, lũ quét tại các tỉnh Quảng Ninh, Cao Bằng, Yên Bái, thiên tai từ đầu năm đã làm 23 người chết và mất tích (lốc sét 13; mưa lũ, sạt lở đất 08, bão 02); 36 người bị thương và thiệt hại lớn về hoa màu, tài sản của nhân dân.

## **II. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI**

### **1. Những kết quả đạt được**

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo: sự quan tâm sâu sắc, chỉ đạo quyết liệt, hiệu quả của lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, thông qua việc ban hành 03 Nghị quyết, 07 Công điện và trực tiếp chỉ đạo tại hiện trường khi xảy ra thiên tai lớn, phức tạp. Ban Tuyên giáo Trung ương đã ban hành tài liệu tuyên truyền và chỉ đạo ban tuyên giáo các tỉnh, thành, các cơ quan thông tấn báo chí về công tác phòng, chống thiên tai (PCTT).

Các hoạt động thông tin, truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng được đẩy mạnh và có nhiều cải tiến với nhiều hình thức phong phú, hiệu quả. Kết hợp chặt chẽ các phương tiện hiện đại (phát thanh, truyền hình, website, facebook, tin nhắn viber, SM) với các công cụ truyền thống (loa phóng thanh, loa cầm tay, cồng chiêng, tù và, trống phách vv...); tần suất cung cấp thông tin được tăng lên nhiều lần, phản ánh kịp thời các diễn biến và công tác chỉ đạo ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

- Công tác dự báo, cảnh báo đã có những tiến bộ nhất định, cơ quan dự báo quốc gia đã ban hành các bản tin dự báo đến cấp huyện, thường xuyên cập nhật bổ sung tình hình diễn biến thiên tai phục vụ công tác chỉ đạo điều hành ứng phó; hệ thống quan trắc cảnh báo chuyên dùng sau khi Luật Khí tượng thủy văn có hiệu lực đã bước đầu hình thành, phát triển và phát huy hiệu quả.

- Công tác phòng ngừa thiên tai đã được triển khai sâu rộng từ Trung ương đến cơ sở với nhiều hình thức phù hợp, hiệu quả: như việc ứng dụng khoa học công nghệ vào việc theo dõi, giám sát, diễn tập; lồng ghép xây dựng cộng đồng an toàn với xây dựng nông thôn mới bền vững; trồng và bảo vệ rừng đầu nguồn; sửa chữa, nâng cấp hồ chứa... Bên cạnh đó các chương trình, dự án đầu tư cơ sở hạ tầng PCTT tiếp tục được quan tâm, triển khai và hoàn thành góp phần nâng cao năng lực phòng, chống và giảm thiểu thiệt hại do thiên tai.

- Công tác ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai được triển khai chủ động, kịp thời và hiệu quả: sự vào cuộc chủ động, quyết liệt của cả hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở, người dân, cộng đồng; Sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các bộ, ngành, địa phương xử lý, ứng cứu kịp thời, hiệu quả các sự cố công trình PCTT; Sự tham gia tích cực của các tổ chức xã hội, doanh nghiệp và hỗ trợ của cộng đồng quốc tế trong tổ chức tốt việc ứng cứu, xử lý các sự cố đê điều, hồ đập, giao thông, thủy lợi, sạt lở bờ sông, bờ biển; Công tác khắc phục hậu quả sau thiên tai được Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương quan tâm chỉ đạo và đầu tư nguồn lực.



- Ứng dụng sâu rộng các công nghệ tiên tiến trong theo dõi, cảnh báo thiên tai. Thúc đẩy hợp tác quốc tế trong khuôn khổ các thỏa thuận Việt Nam tham gia, để tranh thủ sự hỗ trợ về nguồn lực, kỹ thuật, nhân lực, đặc biệt là trong lĩnh vực phòng, chống lũ quét, sạt lở đất, gạch, bờ sông, bờ biển, xâm nhập mặn tại Đồng bằng sông Cửu Long.

## **2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân**

### **a. Tồn tại, hạn chế**

- Hệ thống văn bản pháp luật, cơ chế chính sách, tiêu chuẩn, định mức kỹ thuật trong lĩnh vực PCTT còn nhiều khoảng trống và tồn tại bất cập ảnh hưởng đến việc triển khai, áp dụng trên thực tế.

- Tổ chức bộ máy PCTT còn thiếu đồng bộ từ Trung ương đến địa phương; năng lực chuyên môn của cán bộ làm công tác PCTT còn hạn chế, còn thiếu các công cụ hỗ trợ các điều kiện bảo đảm để thực thi nhiệm vụ, nhất là khi triển khai công tác thực địa tại hiện trường, một số tình huống có thể nguy hiểm tới tính mạng, tài sản.

- Hệ thống cơ sở dữ liệu, trang thiết bị và công cụ hỗ trợ ra quyết định của cơ quan tham mưu PCTT từ Trung ương đến các địa phương, còn chưa đầy đủ, đồng bộ. Ứng dụng khoa học công nghệ 4.0 trong PCTT còn hạn chế. Chưa có trung tâm chỉ đạo điều hành ứng phó thiên tai chuyên nghiệp ngang tầm các nước trong khu vực; việc kết nối và giám sát trực tuyến còn thiếu đồng bộ.

- Công tác thông tin, tuyên truyền chưa được tổ chức thực hiện thường xuyên, bài bản, thiếu kịp thời nhất là đối với các vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và khách du lịch, đặc biệt là khách quốc tế.

## **III. MỘT SỐ NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN TỚI**

**1. Tiếp tục tuyên truyền quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống thiên tai và những văn bản mới**, như: Nghị quyết 71/2018/NQ-QH của Quốc hội về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020; Nghị định 160/NĐ-CP ngày 29/11/2018 quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống thiên tai; Nghị quyết 76/NQ-CP ngày 18/6/2018 của Chính phủ về phát triển bền vững đồng bằng sông Cửu Long thích ứng với biến đổi khí hậu; triển khai có hiệu quả Đề án cung ứng các dịch vụ truyền hình tuyên truyền về đối ngoại; về phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai, hiểm họa phục vụ cộng đồng; về nông nghiệp – nông thôn giai đoạn 2018-2020 (ban hành theo Quyết định 142/QĐ-TTg ngày 31/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ).

- Tiếp tục tuyên truyền các mục tiêu theo kế hoạch PCTT quốc gia đến năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ (ban hành kèm theo Quyết định 649/QĐ-TTg ngày 30/5/2019), như: Từng bước hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách, nâng cấp trang thiết bị về PCTT và tìm kiếm cứu nạn, nâng cao năng lực PCTT, giảm thiểu thiệt hại về người, tài sản của Nhà nước và nhân dân, nhất là đối với hạn hán, lũ, lũ quét, sạt lở đất, bão, áp thấp nhiệt đới, sạt lở bờ sông, bờ biển; thu



hút và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn, thực hiện đồng bộ các hoạt động PCTT gắn với phát triển kinh tế - xã hội và phát triển của các ngành, nâng cao hiệu quả đầu tư; làm cơ sở để tổ chức thực hiện các hoạt động PCTT và tìm kiếm cứu nạn.

## **2. Tuyên truyền các nhiệm vụ, giải pháp công tác phòng, chống thiên tai năm 2019**

- Nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền các cấp, cán bộ, đảng viên trong tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao tại các Nghị quyết, Nghị định, Chỉ thị, văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTT; xây dựng các chương trình, đề án, dự án PCTT theo đặc thù từng khu vực, vùng miền.

- Phát huy vai trò của báo chí, lực lượng báo cáo viên, tuyên truyền viên trong việc nâng cao nhận thức cho các cấp, các ngành, các lực lượng xã hội và tầng lớp nhân dân trong PCTT.

- Tiếp tục tham gia góp ý hoàn thiện thể chế, chính sách làm cơ sở tổ chức triển khai, thực thi đồng bộ, hiệu lực, hiệu quả công tác PCTT.

- Kiện toàn tổ chức bộ máy và xây dựng quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương, Ban Chỉ huy các cấp phòng, chống thiên tai từ Trung ương đến cơ sở; nâng cao năng lực đội ngũ và cơ quan tham mưu làm công tác PCTT.

- Tập trung nguồn lực cho công tác PCTT: nguồn lực tài chính; bố trí, sắp xếp ổn định dân cư vùng thiên tai; tổ chức diễn tập ứng phó.

- Nghiên cứu, ứng dụng khoa học sát với thực tiễn để nâng cao chất lượng công tác dự báo, cảnh báo, xác định chi tiết cấp độ rủi ro đối với các loại hình thiên tai, đáp ứng yêu cầu PCTT ngày càng cao của xã hội; hợp tác chia sẻ thông tin với các nước trong khu vực và quốc tế.

- Thông tin thường xuyên về tình hình thiên tai, kỹ năng ứng phó, trách nhiệm của người đứng đầu để nâng cao nhận thức của các cấp chính quyền, người dân, cộng đồng, doanh nghiệp trong PCTT.

- Nghiên cứu, ứng dụng hiệu quả khoa học công nghệ, xây dựng các chương trình khoa học công nghệ trọng điểm cấp quốc gia cho các vùng thường xuyên xảy ra thiên tai; đưa ra các giải pháp tổng thể và áp dụng giải pháp công nghệ, vật liệu mới trong PCTT; ứng dụng hiệu quả khoa học công nghệ 4.0 trong theo dõi, giám sát, phân tích hỗ trợ ra quyết định PCTT, đặc biệt là hoàn thiện khung cơ sở dữ liệu quốc gia về PCTT. Thúc đẩy hợp tác song phương, đa phương, triển khai thiết thực, có hiệu quả và trách nhiệm đối với cam kết quốc tế, khu vực.

- Tập trung chỉ đạo, đôn đốc thực hiện phương châm “4 tại chỗ”, “3 sẵn sàng” của các cấp chính quyền và người dân phù hợp với thực tiễn hiện nay. Tăng cường kiểm tra vi phạm trong lĩnh vực đê điều, thủy lợi; khai thác cát, sỏi lòng sông, bãi sông; quản lý quy hoạch lũ; quy hoạch đất đai; kiểm soát hoạt động kinh tế - xã hội nhằm ngăn chặn gia tăng rủi ro thiên tai.